

Số: 61/2023/QĐST-HNGĐ

Quận 5, ngày 17 tháng 3 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 341/2022/HNST ngày 24 tháng 10 năm 2022, về việc: yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Trương Vĩnh T, sinh năm: 1982

Thường trú: 120/61 T.B.T, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Phan Lương H, sinh năm: 1971

Thường trú: 120/61 T.B.T, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

**NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

[1] : Bà Trương Vĩnh T và ông Phan Lương H đã thật sự tự nguyện ly hôn;

[2] : Bà Trương Vĩnh T và ông Phan Lương H đã thoả thuận được với nhau về việc phân chia tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và sự thoả thuận của các đương sự là đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ, con. Cụ thể, ông bà thoả thuận: Giao người con chung tên Phan Lương K, sinh ngày 24/10/2006 cho ông Phan Lương H trực tiếp nuôi dưỡng;

Hàng tháng bà Trương Vĩnh T cấp dưỡng nuôi con với số tiền là 8.000.000 đồng (tám triệu đồng).

Việc giao nhận tiền cấp dưỡng nuôi con chung do hai bên tự thực hiện hoặc thực hiện tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền vào ngày 01 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 01/4/2023 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18

tuổi). Nếu ngày giao nhận tiền cấp dưỡng trùng vào ngày lễ hoặc ngày nghỉ thì sẽ được thực hiện vào ngày tiếp theo sau đó.

Về tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Sự thỏa thuận của Bà Trương Vĩnh T và ông Phan Lương H là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Vĩnh T và ông Phan Lương H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao người con chung tên Phan Lương K, sinh ngày 24/10/2006 cho ông Phan Lương H trực tiếp nuôi dưỡng;

Hàng tháng bà Trương Vĩnh T cấp dưỡng nuôi con với số tiền là 8.000.000 đồng (tám triệu đồng).

Việc giao nhận tiền cấp dưỡng nuôi con chung do hai bên tự thực hiện hoặc thực hiện tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền vào ngày 01 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 01/4/2023 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi). Nếu ngày giao nhận tiền cấp dưỡng trùng vào ngày lễ hoặc ngày nghỉ thì sẽ được thực hiện vào ngày tiếp theo sau đó.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng hoặc phương thức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định tại các điều 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Phan Lương H, nếu bà Trương Vĩnh T không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền cấp dưỡng thì bà T còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

- Về tài sản chung: Hai bên tự khai không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Hai bên cam đoan không có nợ chung và cũng không phải thực hiện nghĩa vụ dân sự với cá nhân hay cơ quan, tổ chức nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) do Bà Trương Vĩnh T và ông Phan Lương H mỗi người chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm

ngàn đồng) mà Bà Trương Vĩnh T và ông Phan Lương H đã nộp theo biên lai tạm ứng án phí số AA/2021/0010261 ngày 24/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Trương Vĩnh T và ông Phan Lương H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND Quận 5;
- Chi cục THADS Quận 5;
- UBND Phường 2, Quận 5 (GCNKH số 71 đăng ký ngày 29/7/2005);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Trần Thục Oanh**